

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 27/4/2021

V/v tranh chấp: “Ly hôn,
tranh chấp về nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Lĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoa Kiều

Ông Nguyễn Trung Trực

Thư ký phiên toà: Bà Phan Thủy Uyên, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Ngọc Phụng, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình đã thụ lý số: 647/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2020 về việc tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/3/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 62/2021/QĐ-ST ngày 22/4/2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Mộng L**, sinh năm 1994 (có mặt);

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang

2. *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1988 (có mặt);

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mộng L trình bày:

Về hôn nhân: Giữa chị L và anh T là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận Tây, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang vào ngày 10/12/2012. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh T thường xuyên nhậu nhẹt, không quan tâm vợ con nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt không thể hàn gắn được. Hiện cuộc sống tự ai nấy lo, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị L yêu cầu được ly hôn anh T.

Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Mộng T2, sinh ngày 27/6/2013, hiện đang sống với chị L, chị L yêu cầu được tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con;

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày:

Về hôn nhân: Anh T thống nhất với lời trình bày của chị L về thời gian kết hôn. Còn nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống. Hiện chị L đã có con với người khác. Nên cuộc sống tự ai nấy lo, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Nay theo yêu cầu của chị L anh T đồng ý ly hôn với chị L.

Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Mộng T2, sinh ngày 27/6/2013, hiện đang sống với ông bà ngoại, anh T yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con;

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

Chị Nguyễn Thị Mộng L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện;

Chị L thừa nhận từ khi chị và T sống ly thân (đầu năm 2016) đến nay, cháu T2 sống chung với anh T. Sáng anh T đưa con đi học, buổi trưa anh nhờ ông bà ngoại cháu T2 rước về nhà ngoại, chiều anh T ghé rước con về nhà.

Chị hết tình cảm với anh T, hiện chị đã có tình cảm với người khác. Hiện chị sống ở nhà trọ.

Thỉnh thoảng chị về thăm cháu T2, chứ không trực tiếp chăm sóc cháu T2.

Anh Nguyễn Văn T đồng ý ly hôn với chị L; *Về con chung:* Anh T không đồng ý giao con chung cho chị L nuôi dưỡng mà anh T yêu cầu được trực tiếp nuôi con, anh không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con. Anh cho rằng từ khi anh và chị L sống ly thân thì cháu T2 sống chung với anh, hàng ngày anh trực tiếp chăm sóc con.

Hiện chị L có tình cảm với người khác và sống ngoài nhà trọ, thỉnh thoảng chị L có về thăm con, chứ không trực tiếp chăm sóc con;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Về hôn nhân, ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mộng L và anh Nguyễn Văn T. Về con chung, giao con chung là Nguyễn Mộng T2, sinh ngày 27/6/2013 cho anh Nguyễn Văn T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, đương sự cũng không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án; Sự có mặt, vắng mặt đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Mộng L, căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc quan hệ pháp luật tranh chấp “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C;

Các đương sự có mặt nên phiên tòa sơ thẩm vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Mộng L về việc được ly hôn anh Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào lời trình bày, các chứng cứ do đương sự cung cấp thì giữa chị L và anh T là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận Tây, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang vào ngày 10/12/2012. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh T thường xuyên nhậu nhẹt, không quan tâm vợ con nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt không thể hàn gắn được. Hiện cuộc sống tự ai nấy lo, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau.

Căn cứ vào biên bản xác minh ngày 21/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang về tình trạng hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Mộng L và anh Nguyễn Văn T thì địa phương xác định đó chỉ là mâu thuẫn gia đình, nhưng không có cơ sở nắm rõ mâu thuẫn giữa anh chị, do anh chị không có yêu cầu hòa giải tại cơ sở;

Tại phiên tòa, anh T cũng thừa nhận hiện giữa anh và chị L cuộc sống tự ai nấy lo, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, tình cảm vợ chồng không còn nên anh đồng ý ly hôn với chị L;

Vì thế Hội đồng xét xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị L và anh T.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Mộng L về việc yêu cầu được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ lời trình bày của đương sự thì giữa chị L và anh T có một con chung là Nguyễn Mộng Tiên, sinh ngày 27/6/2013. Tại phiên tòa, cả chị L và anh T đều thừa nhận từ khi chị L và anh T sống ly thân (đầu năm 2016) đến nay thì cháu Tiên sống với anh T. Hàng ngày anh T trực tiếp chăm sóc con, còn chị L hiện đã có tình cảm với người khác, đang ở nhà trọ, thỉnh thoảng chị về thăm cháu Tiên chứ không trực tiếp chăm sóc con chung.

Hơn nữa, tại Văn bản trình bày ý kiến đề ngày 14/4/2021 của cháu Nguyễn Mộng T2 và Biên bản lấy ý kiến ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện C thì cháu Nguyễn Mộng T2 đều có nguyện vọng được sống chung với cha, nếu cha mẹ cháu không sống chung với nhau nữa, nên cần tôn trọng ý kiến của cháu T2.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của chị L. Và để đảm bảo cuộc sống ổn định của con chung không bị thay đổi liên tục môi trường nuôi dưỡng làm ảnh hưởng đến sự phát triển của trẻ em, hiện tại con chung do anh T là người đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho nên cần tiếp tục giao con chung là Nguyễn Mộng T2, sinh ngày 27/6/2013 cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mộng L phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định.

Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 60 Luật trẻ em;

Căn cứ các điều 92, 147, 220, 227, 235 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự.

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mộng L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mộng L và anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Không chấp nhận yêu cầu về việc được nuôi con chung của chị Nguyễn Thị Mộng L; Tiếp tục giao con chung là Nguyễn Mộng T2, sinh ngày 27/6/2013 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Mộng L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mộng L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị L đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004480 ngày 09/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang nên xem như chị L đã nộp xong.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- UBND xã Vĩnh Thuận Tây, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Lĩnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA

Lê Thị Lĩnh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Tịnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Lĩnh